



CHỦ ĐỘNG TĂNG CƯỜNG VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Dương Hoài Thu
Bộ Công Thương

Hội nhập kinh tế quốc tế đã và đang là một trong các xu thế nổi bật của thế giới đương đại bên cạnh toàn cầu hóa và tự do hóa thương mại. Ở Việt Nam, chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế được đặt ra từ Đại hội Đảng lần thứ VI (năm 1986). Có thể nói, hơn 25 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Việt Nam luôn thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực. Đến Đại hội lần thứ XI, Đảng ta nâng lên thành quan điểm “đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”. Tuy nhiên, để thực hiện thắng lợi chủ trương hội nhập quốc tế, trong đó có hội nhập kinh tế quốc tế chúng ta cần tích cực chủ động đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay.

Năm 2007, Việt Nam chính thức trở thành thành

viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), sự kiện đánh dấu một mốc quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta, mở ra một giai đoạn mới: nền kinh tế nước ta hội nhập sâu rộng và toàn diện hơn vào nền kinh tế thế giới. Gia nhập WTO tạo cho Việt Nam nhiều cơ hội để phát triển nhanh và toàn diện hơn, giúp nền kinh tế sớm thoát khỏi tình trạng kém phát triển, nhưng cũng đặt ra những thách thức rất gay gắt, đòi hỏi sự nỗ lực vượt bậc.

Trước tình hình đó, trên cơ sở tiếp tục quán triệt tinh thần “chủ động hội nhập kinh tế quốc tế” tại Nghị quyết 07/NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời có những bổ sung đáp ứng những yêu cầu phát triển kinh tế trong giai đoạn mới, Hội nghị Trung ương lần 4 khóa X đã ban hành Nghị quyết 08-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế Việt Nam phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của WTO. Thực hiện các Nghị quyết đó, Chính phủ đã ra Nghị quyết 16/2007/NQ-CP ban hành Chương trình hành động với 12 nhóm nhiệm vụ cùng với 75 nhiệm vụ cụ thể để các bộ,

ngành và địa phương thực hiện nhằm tạo chuyển biến trên tất cả các mặt kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng.

Đến nay, sau 5 năm gia nhập WTO và cũng là 5 năm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW và Nghị quyết 16/2007/NQ-TW, nước ta đang chuẩn bị cho giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế ở mức độ cao và sâu sắc hơn. Trên phương diện đa phương, các cam kết trong WTO gần như đã được thực hiện đầy đủ và đã có thể có đánh giá tương đối toàn diện và chi tiết tác động của các cam kết gia nhập. Trên bình diện khu vực, ta cũng hội nhập ngày càng sâu với ASEAN thông qua việc đã xác định lộ trình hình thành Cộng đồng Kinh tế ASEAN vào năm 2015. Ở cấp độ song phương, ta cũng đang tham gia đàm phán hoặc chuẩn bị việc đàm phán một số hiệp định thương mại tự do (FTA) quan trọng như Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định FTA với EU, Hàn Quốc...

Mặc dù kinh tế thế giới hiện nay đang có nhiều yếu tố mới gây ảnh hưởng tiêu cực và tích cực đan xen tới nền kinh tế trong nước nhưng Việt Nam vẫn kiên trì theo đuổi chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế, coi đó là xu thế tất yếu, khách quan của thời đại, không vì những khó khăn trước mắt mà bỏ qua lợi ích tổng thể, lâu dài. Với chủ trương đó, công tác hội nhập kinh tế quốc tế đã được triển khai mạnh mẽ, rộng khắp ở tất cả các ngành và lĩnh vực, từ cấp Trung ương, bộ, ngành đến tất cả các địa phương.

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong 5 năm qua, kể từ khi gia nhập WTO, nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng vào tất cả các kênh hội nhập chính mà các quốc gia và lãnh thổ đang tiến hành, từ việc chủ động sửa đổi chính sách thương mại trong nước để phù hợp với thông lệ quốc tế cho đến việc tham gia vào các hợp tác song phương và khu vực như ASEAN, APEC, ASEM, đàm phán kí kết các hiệp định thương mại tự do và đặc biệt là tham gia vào hợp tác đa phương với tư cách là thành viên chính thức của WTO. Nhờ vậy mà Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng trong lĩnh vực xuất khẩu, đầu tư, mở cửa thị trường, tăng trưởng kinh tế:

❖ Hội nhập kinh tế quốc tế đã được triển khai sâu rộng trên phạm vi cả nước, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

❖ Hội nhập kinh tế quốc tế của các bộ, ngành, địa phương thời gian qua đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa việc triển khai công tác hội nhập trong nước và công tác hội nhập ngoài nước; được triển khai đồng đều và tích cực trên nhiều lĩnh vực

❖ Hội nhập kinh tế quốc tế đã được sự chỉ đạo sâu sát của Chính phủ, tạo ra sự thống nhất, gắn kết cần thiết trong việc triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế của các bộ, ngành, địa phương.

❖ Triển khai hội nhập kinh tế quốc tế đã có sự phối hợp của các bộ, ngành, địa phương cùng với vai trò điều phối của Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế.

NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Mặc dù việc triển khai hội nhập kinh tế quốc tế thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực song vẫn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế:

Thứ nhất, nhận thức về hội nhập kinh tế quốc tế của một số tổ chức và cá nhân còn chưa thống nhất, thiếu sâu sắc và nhất quán, dẫn tới việc nhìn nhận chưa thật đúng đắn về tính tất yếu, cũng như các cơ hội và thách thức của mà hội nhập kinh tế quốc tế đem lại.

Thứ hai, tính đồng bộ, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực chưa cao, nhiều vấn đề mang tính liên ngành, liên vùng chưa được xử lý, thực hiện tốt, ảnh hưởng tới kết quả triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ ba, một số bộ, ngành, địa phương còn lúng túng trong việc cụ thể hoá và triển khai thực hiện những chủ trương, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ tư, việc triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế trong nhiều trường hợp còn thụ động, trông chờ vào chỉ đạo của cấp Trung ương mà chưa có sự chủ động, sáng tạo cho từng ngành, từng địa phương.

Thứ năm, khả năng nhận định, đánh giá và dự báo trước tình hình diễn biến trên thực tế để chủ động xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế.

NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG TỒN TẠI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Về mặt khách quan, cần phải nhìn nhận hội

nhập kinh tế quốc tế là một quá trình chuyển biến lâu dài, không chỉ phụ thuộc vào ý chí chủ quan trong nước mà còn phụ thuộc vào xu thế chung của thế giới. Trong thời gian qua, chúng ta chưa lường trước được hết những tác động phức tạp của hội nhập kinh tế quốc tế nên khi phải đối mặt với những thách thức hay những tác động bất lợi từ bên ngoài thì dễ lâm vào tình thế bị động, dẫn đến tư tưởng “đổ lỗi” cho hội nhập. Vì vậy, trong thời gian tới, cần quán triệt sâu sắc về tính chất tất yếu, khách quan, phức tạp đa chiều của hội nhập kinh tế quốc tế để từ đó chủ động triển khai công tác hội nhập, hạn chế tối đa những tác động bất lợi và tận dụng triệt để những cơ hội từ hội nhập kinh tế quốc tế.

Về mặt chủ quan, do hội nhập kinh tế quốc tế là một vấn đề có tính toàn quốc, liên ngành, liên địa phương nên đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, liên tục giữa các bộ, ban, ngành, giữa cơ quan quản lý Nhà nước và doanh nghiệp, cộng đồng, sự phối hợp triển khai đồng bộ từ cấp Trung ương đến cấp địa phương. Tuy nhiên, thời gian qua một số bộ, ngành, địa phương vẫn chưa chú trọng đến khâu phối hợp và tham vấn với các cơ quan liên quan và cộng đồng trong việc xây dựng các kế hoạch, đề án, chương trình hành động về hội nhập kinh tế quốc tế. Chính vì việc triển khai công tác hội nhập vốn đòi hỏi sự phối hợp “liên ngành” lại được triển khai một cách “đơn phương cục bộ” nên đã không đạt được hiệu quả như mong muốn.

Bên cạnh đó, khi xây dựng các kế hoạch, đề án, chương trình hành động về hội nhập kinh tế quốc tế, đa số các bộ, ngành, địa phương lại chưa đề cập hoặc chưa chú trọng đến cơ chế giám sát, theo dõi, đánh giá việc thực hiện các kế hoạch, đề án, chương trình này. Do không có qui định về cơ chế giám sát, theo dõi, đánh giá nên rất khó để tổng hợp đầy đủ, kịp thời cũng như đánh giá kết quả của việc triển khai một cách xác đáng và toàn diện.

Một nguyên nhân nữa làm ảnh hưởng tới việc triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế là tại nhiều địa phương chưa có cơ quan đầu mối về hội nhập kinh tế quốc tế là Ban Hội nhập kinh tế quốc tế hoặc đã thành lập Ban Hội nhập kinh tế quốc tế nhưng tổ chức không phù hợp với hoạt động thực tế dẫn tới công tác hội nhập được triển khai theo kiểu “sự, vụ” mà không có tính kết nối, hợp tác chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và việc triển khai cũng

không mang tính xuyên suốt. Mối liên hệ giữa cơ quan điều phối liên ngành về hội nhập kinh tế quốc tế và đầu mối hội nhập kinh tế quốc tế của các bộ, ngành địa phương trong một số hoạt động chưa được chặt chẽ do một mặt đầu mối hội nhập kinh tế quốc tế của các bộ, ngành địa phương chưa phát huy tinh thần chủ động song mặt khác cơ quan điều phối liên ngành về hội nhập kinh tế quốc tế là Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế còn bị hạn chế về nhân lực và nguồn tài chính dành cho việc hỗ trợ triển khai hoạt động hội nhập tại các địa phương.

Thực tiễn triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn 5 năm vừa qua cho thấy những bài học rút kinh nghiệm như sau:

Một là, công tác hội nhập kinh tế quốc tế cần được triển khai trên diện rộng nhưng mặt khác, quan trọng hơn phải chú trọng tới yếu tố nâng cao nhận thức về chiều sâu, cần chuyển từ giai đoạn giáo dục, giới thiệu... sang giai đoạn hỗ trợ thực hiện, nhất là đối với các địa phương.

Hai là, công tác hội nhập kinh tế quốc tế trải đều ở tất cả các mặt trận và không thuộc phạm vi một ngành, lĩnh vực nào, vì vậy, đòi hỏi sự tham gia phối hợp của tất cả các bộ, ngành và địa phương. Song để thống nhất được phương pháp thực hiện, mục tiêu đề ra, tránh trùng lặp, bỏ sót, chồng chéo công việc và lãng phí về nguồn lực thì rất cần nâng cao vai trò của Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế với vai trò cơ quan điều phối liên bộ, ngành và địa phương để hướng dẫn, giám sát và đánh giá việc triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế và cần chú trọng xây dựng cơ chế rà soát, đánh giá trong các chương trình, kế hoạch liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế.

Ba là, Ban Hội nhập kinh tế quốc tế ở các bộ, ngành, địa phương cần mang tính chuyên trách, là một bộ phận ổn định về mặt nhân sự để có thể theo dõi vấn đề hội nhập thường xuyên và lâu dài. Bộ phận này một mặt cần được kiện toàn để có đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong việc điều phối công tác này ở địa phương, mặt khác cần nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế. Hoạt động của các Ban Hội nhập kinh tế quốc tế cần có sự phối hợp, gắn kết chặt chẽ với hoạt động của Ủy ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế để tạo thành mạng lưới triển khai công

tác hội nhập kinh tế quốc tế xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương.

Bốn là, cần có sự phối hợp liên ngành, liên vùng trong việc triển khai các chương trình, kế hoạch về hội nhập kinh tế quốc tế để công tác này được triển khai đồng bộ, không bị “vênh” giữa các ngành, vùng và địa phương. Bên cạnh đó, rất cần có sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế với chức năng là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ điều phối liên ngành về hội nhập kinh tế quốc tế tại Trung ương.

Năm là, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa việc triển khai công tác này ở trong và ngoài nước. Tích cực triển khai công tác hội nhập trong nước là điều kiện để đẩy mạnh hội nhập với bên ngoài còn triển khai công tác hội nhập ngoài nước là đòn bẩy để thúc đẩy cải cách trong nước và sự phát triển của nền kinh tế.

Sáu là, Ủy ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế cần được kiện toàn theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn nhằm đáp ứng được nhiệm vụ trong việc xây dựng, hướng dẫn, giám sát và đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai công tác này. Trong đó, cần chú trọng đến công tác điều phối hội nhập trong nước thông qua việc kiện toàn cơ chế điều hành, phối hợp giữa Ủy ban với các bộ, ngành và địa phương.

PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế sẽ tiếp tục phát triển về qui mô, mức độ và hình thức biểu hiện với những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen rất phức tạp. Qui mô các hoạt động kinh tế toàn cầu có thể bị giảm sút. Trong ngắn và trung hạn, kinh tế thế giới sẽ phục hồi chậm, bước vào kì tăng trưởng mới. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là khu vực động lực trong tăng trưởng thương mại toàn cầu thời kì tới. Các nước ASEAN sẽ thúc đẩy liên kết nội khối để hoàn thành xây dựng Cộng đồng kinh tế (AEC) vào năm 2015, tiến tới xây dựng Cộng đồng chung theo Hiến chương ASEAN.

Tình hình chính trị - xã hội mang tính ổn định cao, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế đang ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập ngày càng sâu vào nền kinh tế thế giới. Đất nước tuy đã

ra khỏi tình trạng kém phát triển, bước vào nhóm đang phát triển có thu nhập trung bình nhưng năng lực cạnh tranh còn thấp trên cả cấp độ quốc gia, doanh nghiệp và sản phẩm. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI (2011) đã đưa ra chủ trương “tích cực, chủ động hội nhập quốc tế”. Do vậy, phương hướng chính nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế trong thời gian tới được khái quát ở những nội dung sau:

❖ Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XI của Đảng về chủ trương “tích cực, chủ động hội nhập quốc tế”.

❖ Nắm vững nội dung định hướng về hội nhập quốc tế trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2010 - 2020: “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; tạo môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước”. Từ đó gắn kết mục tiêu hội nhập kinh tế quốc tế với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội khác để thúc đẩy sự phát triển chung của đất nước.

❖ Kế thừa và phát huy kết quả thực hiện các Nghị quyết của Đảng về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của WTO sắp được soạn thảo; gắn kết với việc thực hiện các chiến lược, đề án liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế như Chiến lược tham gia các khu vực thương mại tự do trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đề án tham gia Vòng đàm phán Đoha...

❖ Trước mắt, thực hiện tốt Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 9/1/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp triển khai chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

❖ Nâng cao hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng: Các bộ, ngành, địa phương cần tích cực và chủ động hơn nữa việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế.🌐